

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH -BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HSST
Ngày 21 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Văn Tuyền

Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Nguyễn Đức Hiệp
2. Ông Hoàng Đăng Đán

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đình Thao - Kiểm sát viên

Ngày 21/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2017/HSST ngày 18/7/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2017/HSST-QĐ ngày 17/8/2017, đối với các bị cáo:

1. ĐINH BÁ N – SN: 1962

Trú tại: thôn N, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10.

Con ông: Đinh Bá T (đã chết) và bà Đinh Thị M (đã chết)

Có vợ là Đặng Thị T (đã ly hôn); và có 03 con, con lớn SN: 1988, con nhỏ nhất SN: 1992.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01

Ngày 07/4/2017 bị Công an xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

Nhân thân:

Năm 1982 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Lạng sơn, đơn vị C22F338.

Đến năm 1984 xuất ngũ về địa phương.

Ngày 18/4/1997 bị Công an huyện Gia Lương xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 31/12/2007 bị Công an huyện Gia Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” (Đã chấp hành xong các quyết định xử phạt năm 1997 và 2007).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6 đến 08/6/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN THÀNH T – SN: 1978

Trú tại: thôn N, xã Đ, huyện G, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12

Con ông: Nguyễn Ngọc B (Bệnh binh) – SN: 1947 và bà Hồ Thị T – SN: 1956

Có vợ là Đặng Thị P – SN: 1979 và có 02 con, con lớn SN: 2006; con nhỏ SN: 2009.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6 đến 08/6/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN VĂN Đ – SN: 1960

Trú tại: thôn N, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10.

Con ông: Nguyễn Văn X (đã chết) và Nguyễn Thị N (đã chết)

Có vợ là Đinh Thị T – SN: 1961; và có 03 con, con lớn SN: 1980, con nhỏ SN: 1988

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6 đến 08/6/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

4. ĐINH BÁ L – SN: 1959

Trú tại: thôn N, xã Đ, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10.

Con ông: Đinh Bá X (đã chết) và bà Đinh Thị T (đã chết)

Có vợ là Nguyễn Thị C – SN: 1960; và có 05 con, con lớn SN: 1980, con nhỏ SN: 1992.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 18/4/1997 bị Công an huyện Gia Lương xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” (Đã chấp hành xong quyết định xử phạt năm 1997).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6 đến 08/6/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

5. ĐẶNG VĂN T – SN: 1984

Trú tại: thôn N, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12

Con ông: Đặng Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị D – SN: 1946

Có vợ là Phạm Thị S – SN: 1991

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6 đến 08/6/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo: Đinh Bá N, Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L, Đặng Văn T, Nguyễn Thành T bị VKSND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong khoảng thời gian từ 8 giờ đến 08 giờ 30 phút ngày 05/6/2017, vào các thời điểm khác nhau Đinh Bá L, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thành T, Đặng Văn T sang nhà Đinh Bá N chơi. Khi các đối tượng tới nhà ông N đã có Nguyễn Văn H – SN: 1988 là người cùng thôn nằm ngủ tại nhà ông N. Ngồi chơi được một lúc thì L, Đ, Thành T, Văn T rủ nhau chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức “chơi chắn”. Do N không có nhà nên Đ lấy điện thoại của Đ gọi điện cho N hỏi cho chơi đánh bạc ăn tiền tại nhà N, N đồng ý. Sau đó, L, Đ, Thành T, Văn T đi lên phòng thờ trên tầng 2 nhà N để chơi đánh

bạc. L lấy 02 bộ bài ở giá sách trong phòng thờ, Đ lấy hai chiếc đĩa ở cạnh chiếu gần giáp với gầm giường, chiếu được trải sẵn.

Hình thức chơi đánh bạc là “chơi chắn”, thỏa thuận được thua là: chơi ù “xuông” 20.000đ và “dịch” 10.000đ, “ù” to là được ăn nhiều tiền của mỗi người chơi và nếu ai “ù to” thì bỏ ra 10.000đ cho chủ nhà gọi là tiền chè, thuốc.

Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn C – SN: 1985 cùng thôn đến và nằm trên giường xem. Một lúc sau thì N về và đi lên xem những người khác chơi đánh bạc, lúc này L nhờ N ngồi chia bài hộ những người chơi thì N đồng ý. Các đối tượng chơi đánh bạc đến 11 giờ cùng ngày thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng:

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trên mặt chiếu bạc số tiền 6.220.000đ; 02 (hai) đĩa sứ, 02 (hai) bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân bài, 01(một) chiếu cói, 01(một) ví da. Thu cạnh chiếu bạc nơi Đinh Bá N ngồi số tiền 30.000đ;
- Thu giữ 01 (một) điện thoại di động Nokia 1280 màu đen của N có số IMEI 351876/01/208728/2.
- Thu giữ 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu đen của Đ có số IMEI 990002726295486.
- Thu giữ trên người Nguyễn Thành T số tiền: 7.500.000đ
- Thu giữ trên người Đinh Bá L số tiền: 1.400.000đ
- Thu giữ trong túi quần Đặng Văn T số tiền: 1.375.000đ
- Thu giữ trong ví Đặng Văn T số tiền 1.500.000đ

*Với nội dung trên, bản cáo trạng số 56/Ctr – VKS ngày 18/7/2017 của VKSND huyện Gia Bình đã truy tố các bị cáo Đinh Bá N, Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L, Đặng Văn T, Nguyễn Thành T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Bá L, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thành T, Đặng Văn T đều thừa nhận: vào ngày 05/6/2017, có tham gia chơi đánh bạc ăn tiền tại nhà Đinh Bá N với hình thức là “đánh chắn”. Cách chơi, mức độ sát phạt nhau như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Tổng số tiền thu trên chiếu bạc và thu trên người các bị cáo mà có căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc là: 10.525.000đ. Các bị cáo khai số tiền các bị cáo mang theo như sau: Đ: 1.200.000đ, Văn T: 2.875.000đ, L: 1.700.000đ, Thành T: 10.700.000đ; Đ, Văn T, L sử dụng toàn bộ số tiền mang theo vào việc đánh bạc; Thành T sử dụng 3.200.000đ vào việc đánh bạc, 7.500.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

L là người lấy 02 bộ bài, Đ lấy hai chiếc đĩa, chiếu được trải sẵn. Đ có gọi điện cho N hỏi cho họ chơi đánh bạc tại nhà N, N đồng ý. Khi N về nhà, N trực tiếp chia bài cho các đối tượng khác chơi bạc.

Đinh Bá N thừa nhận đồng ý cho các đối tượng khác chơi đánh bạc tại nhà N, N không yêu cầu ai phải nộp tiền, nhưng N biết việc mọi người có thỏa thuận ai “ù to” sẽ đưa cho N 10.000đ. Khi N về nhà, N trực tiếp chia bài cho các đối tượng khác chơi đánh bạc.

Các bị cáo chơi từ khoảng 8 giờ 30 phút đến 11 giờ thì bị lực lượng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như các trạng đã truy tố.

*Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Luận tội và đề nghị kết tội các bị cáo như sau :

1. Về trách nhiệm hình sự :

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo Đinh Bá N, Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L, Đặng Văn T, Nguyễn Thành T phạm tội “Đánh bạc”;

***Áp dụng:** Khoản 1, 3 Điều 248; h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt: **Đinh Bá N** từ 3 – 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 05/6/2017 đến ngày 08/6/2017. Phạt tiền bổ sung: 3.000.000đ – 5.000.000đ

***Áp dụng:** Khoản 1, 3 Điều 248; h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, Khoản 3 Điều 7 và điểm x, Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt mỗi bị cáo **Đặng Văn T, Nguyễn Thành T** từ 6 – 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng. Phạt tiền bổ sung: 3.000.000đ – 5.000.000đ

***Áp dụng:** Khoản 1, 3 Điều 248; h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự xử phạt mỗi bị cáo **Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L** từ 6 – 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng. Phạt tiền bổ sung: 3.000.000đ – 5.000.000đ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của BLHS, Điều 76 của BLTTHS.

Đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền Việt Nam: 10.525.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen có số IMEI 351876/01/208728/2 và 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu đen có số IMEI 990002726295486.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đĩa sừ, 02 (hai) bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân bài, 01(một) chiếu cỏi.

- Trả lại cho các bị cáo:

+ Thành T: 7.500.000 đồng;

+ Văn T: 01 ví da

Nhưng tạm giữ tất cả để đảm bảo thi hành án.

Sau khi nghe bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản luận tội đã nêu.

Khi được trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Bá N, Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L, Đặng Văn T, Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã được thu hồi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập hợp pháp cũng như diễn biến tại phiên tòa hôm nay. Do đó, đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 8 giờ 30 ngày 05/6/2017, Đinh Bá N đã cho Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L, Đặng Văn T, Nguyễn Thành T chơi đánh bạc ăn tiền với hình thức là “đánh chắn” tại nhà của mình. L là người lấy 02 bộ bài, Đ lấy hai chiếc đĩa, chiếu được trải sẵn. Các đối tượng chơi đánh bạc đến khoảng 11 giờ thì bị lực lượng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tổng số tiền thu trên chiếu bạc và thu trên người bị cáo mà có căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc là: 10.52500.000đ. Số tiền này không khớp với tổng số tiền các bị cáo khai nhận mang theo đi đánh bạc nhưng theo quy định tại Điểm 3, Khoản 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì: *“Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc bao gồm: a) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc; b) Tiền hoặc hiện vật thu giữ được trong người các con bạc mà có căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc; c) Tiền hoặc hiện vật thu giữ ở những nơi khác mà có đủ căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc.”* nên có đủ căn cứ xác định tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 10.52500.000đ, phù hợp với số tiền thu giữ theo biên bản phạm pháp quả tang mà cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình đã lập sau khi trừ đi số tiền của các đối tượng không sử dụng vào việc đánh bạc.

Xét thấy, các bị cáo (**Đ, L, Văn T, Thành T**) có hành vi đánh bạc trái phép với mục đích nhằm sát phạt nhau được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 10.52500.000đ, lớn hơn mức khởi điểm của số tiền dùng để đánh bạc bị truy cứu trách nhiệm hình sự là từ 5.000.000đ theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Khoản 3 Điều 7 và Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Bị cáo N tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng bị cáo đã cho các đối tượng khác chơi đánh bạc tại nhà mình, trực tiếp chia bài cho các đối tượng khác chơi đánh bạc. Do vậy, N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với vai trò người giúp sức.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định cáo trạng của VKSND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo Đinh Bá N, Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L, Đặng Văn T, Nguyễn Thành T về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn công cộng, trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương và hoạt động bình thường của xã hội. Hành vi của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo hiểu và biết được hậu quả của hành vi đánh bạc mà pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn vi phạm. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của các bị cáo trong việc thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc thì thấy: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo nhất thời phạm tội, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau trong quá trình thực hiện tội phạm do vậy không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Bị cáo **Thành T và Văn T** là người có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác; bị cáo **Đ và L**

có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ít hơn nhưng **Đ** là người trực tiếp điện cho **N** hỏi về việc đánh bạc ở nhà **N**, lấy đĩa để đánh bạc, **L** lấy bộ bài để đánh bạc. Do vậy bốn bị cáo **Thành T, Văn T, Đ, L** có vai trò ngang nhau và đều tích cực thực hiện việc phạm tội. Bị cáo **N** vì nể nang nên đã cho các bị cáo khác chơi nhờ ở nhà mình, bị cáo không tham gia đánh bạc mà chỉ phải chịu trách nhiệm về đồng phạm phạm tội đánh bạc với vai trò là người giúp sức do vậy bị cáo xếp vai trò sau cùng phải chịu mức án thấp hơn so với các bị cáo còn lại.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với tội “Đánh bạc”, đây đều là lần đầu phạm tội của các bị cáo và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p Khoản 1 Điều 46 BLHS.

Bố của bị cáo **Văn T** tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bố của bị cáo **Thành T** là bệnh binh nên hai bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, Khoản 3 Điều 7 và điểm x, Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 của Quốc Hội. Ngoài ra, bị cáo **N** còn có thời gian tham gia quân ngũ nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Đối với Đinh Bá N: Bị cáo có 01 tiền sự : Ngày 07/4/2017 bị Công an xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, tính đến ngày 05/6/2017 là ngày bị cáo phạm tội “Đánh bạc” trong vụ án này, bị cáo không thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

Vì vậy, theo hướng dẫn tại điểm b, Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao cần cách ly bị cáo **Đinh Bá N** ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng đối với bị cáo. Thời gian tạm giữ của bị cáo được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Đối với các bị cáo L, Đ, Văn T, Thành T:

Bị cáo **L** đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi” đánh bạc”, mặc dù được coi là chưa bị xử phạt hành chính, nhưng bị cáo vẫn bị coi là có nhân thân xấu. Tuy nhiên thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính tính đến ngày **L** phạm tội lần này đã nhiều năm, từ đó đến nay **L** luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; không vi phạm các điều mà pháp luật cấm; chưa bị kết án.

Xét tính chất cũng như động cơ phạm tội của các bị cáo đều nhất thời phạm tội chứ không phải là tụ điểm đánh bạc thường xuyên; các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, trong đó có ít nhất 02 tình tiết được quy định tại Khoản 1 Điều 46 BLHS.

Vì vậy, theo quy định tại Điều 60 BLHS và Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp đặt hình phạt bắt các bị cáo cách ly xã hội, cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời cũng thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

***Về hình phạt bổ sung:** Để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật cần phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định, xét thấy số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn nên áp dụng mức khởi điểm 3 triệu đồng là phù hợp.

***Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS

- Đối với số tiền Việt Nam: 10.525.000 đồng là số tiền thu trên chiếu bạc và số tiền các bị cáo khai dùng để đánh bạc là bất hợp pháp, cần tịch thu suy quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1280 và 01 (một) điện thoại di động Iphone mà Đ và N dùng để điện thoại trao đổi về việc đánh bạc ăn tiền, xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) đĩa sù, 02 (hai) bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân bài, 01 (một) chiếu cỏi là công cụ phạm tội, xét giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 7.500.000đ thu giữ của bị cáo Thành T và 01 chiếc ví thu giữ của bị cáo Văn T. Đây là những tài sản các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ toàn bộ để đảm bảo thu hành án

***Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đinh Bá N, Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L, Đặng Văn T, Nguyễn Thành T phạm tội “Đánh bạc”;

1. Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 248; h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: **Đinh Bá N** 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 05/6/2017 đến ngày 08/6/2017. Phạt tiền bổ sung: 3.000.000đ.

2. Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 248; h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, Khoản 3 Điều 7 và điểm x, Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt **Đặng Văn T** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung 3.000.000đ

Xử phạt **Nguyễn Thành T** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung 3.000.000đ.

3. Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 248; h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt **Nguyễn Văn Đ** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung 3.000.000đ

Xử phạt **Đinh Bá L** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung 3.000.000đ.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L, Đặng Văn T, Nguyễn Thành T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của BLHS, Điều 76 của BLTTHS.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền Việt Nam: 10.525.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen có số IMEI 351876/01/208728/2 và 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu đen có số IMEI 990002726295486.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đĩa sứ, 02 (hai) bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân bài, 01(một) chiếu cỏi.

- Trả lại cho bị cáo:

+ Nguyễn Thành T: 7.500.000 đồng;

+ Đặng Văn T: 01 ví da

Nhưng tạm giữ tất cả để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/7/2017.

***. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Đinh Bá N, Nguyễn Văn Đ, Đinh Bá L, Đặng Văn T, Nguyễn Thành T mỗi người phải chịu 200.000đ án phí HSST.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- Chi cục THA huyện Gia Bình (HLPL);
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tuyền
(đã ký)